TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUYÊN HOÁ** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2021/HNGĐ-ST
Ngày 19 – 01 - 2021
V/v "*Xin ly hôn*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUYÊN HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Thanh Dần.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Hoàng Thị Thanh
2. Ông Trần Xuân Thuận.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Linh Chi – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình: Không tham gia.

Trong ngày 19 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 75/2020/TLST - HNGĐ ngày 09/10/2020 về việc "*Xin ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2021/QĐST- DS ngày 07/01/2021giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm: 1991.
Nơi ĐKHKTT: Thôn B, xã M, huyện H, tỉnh Quảng Bình.
Hiện tạm trú tại: Thôn Đ, xã M, huyện H, tỉnh Quảng Bình (có mặt).
Bị đơn: Anh Cao Ngọc T, sinh năm: 1987.
Địa chỉ: Thôn B, xã M, huyện H, tỉnh Quảng Bình (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn ngày 29/9/2020 và bản tự khai ngày 12/11/2020 chị Nguyễn Thị H khai: Tôi (Nguyễn Thị H) và anh Cao Ngọc T tìm hiểu để đi đến kết hôn với nhau do hai bên hoàn toàn tự nguyện không có ai ép buộc, đã đăng ký kết hôn tại UBND xã M, huyện H, tỉnh Quảng Bình vào ngày 27/01/2016. Sau khi kết hôn vợ chồng về sống chung cùng bố mẹ anh T tại thôn B, xã M, huyện H, tỉnh Quảng Bình. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến tháng 5 năm 2017 thì vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm, anh T đi làm ăn có quen một người phụ nữ khác khi chị H phát hiện được đã khuyên răn anh T nhưng anh T vẫn không thay đổi dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng ngày càng gay gắt. Tháng 3/2020 vợ chồng sống ly thân chị H bồng con về nhà ngoại tại thôn Đ,xã M, huyện H sống cho đến nay không ai quan tâm đến ai nữa. Hiện tình cảm

vợ chồng thực sự không còn nữa chị Nguyễn Thị H làm đơn xin được ly hôn anh Cao Ngọc T.

Về con chung của vợ chồng: Chị Nguyễn Thị H khai vợ chồng có một đứa con chung tên là Cao Duy K, sinh ngày: 13/5/2017 hiện đang sống cùng chị Nguyễn Thị H. Sau khi ly hôn chị H có nguyện vọng xin được nuôi con và yêu cầu anh Cao Ngọc T phải cấp dưỡng tiền nuôi con hàng tháng mỗi tháng 2.000.000đ.

Về tài sản chung và công nợ chung của vợ chồng: Chị Nguyễn Thị H khai vợ chồng chưa có tài sản chung và không vay mượn gì của ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bản tự khai ngày 01/12/2020 cũng như lời trình bày tại phiên tòa anh Cao Ngọc T khai: Quá trình tìm hiểu để đi đến kết hôn của vợ chồng đúng như lời trình bày của chị Nguyễn Thị H. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng do anh T đi làm ăn xa không có điều kiện để chăm sóc vợ con. Vợ chồng sống xa cách nên hai bên có nghi ngờ lẫn nhau mà không khắc phục được hiện chị H đã bồng con về nhà ngoại ở vợ chồng sống ly thân từ tháng 10/2020 cho đến nay. Hiện nay anh T thấy tình cảm vợ chồng vẫn còn nên anh T không nhất trí ly hôn.

Về con chung, tài sản chung và công nợ chung của vợ chồng anh Cao Ngọc T đồng ý như ý kiến trình bày của chị Nguyễn Thị H. Nếu ly hôn anh T cũng có nguyện vọng xin được nuôi convà không yêu cầu chị H phải đóng góp tiền nuôi con hàng tháng.

Án phí: Chị Nguyễn Thị H đã nộp số tiền 300.000đ nay xin chịu toàn bộ.

Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa đã thụ lý vụ án theo yêu cầu của chị Nguyễn Thị H và triệu tập hai bên đương sựđến tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình để công khai chứng cứ và hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả chị Nguyễn Thị H xin được ly hôn còn anh Cao Ngọc T không đồng ý ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Thị H xin ly hôn anh Cao Ngọc T cả hai bên đều có hộ khẩu thường trú tại thôn B, xã M, huyện H, tỉnh Quảng Bình.Quá trình giải quyết Tòa án đã công khai chứng cứ và hòa giải nhiều lần nhưng chị H xin được ly hôn còn anh T không đồng ý. Căn cứ Điều 220 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Cao Ngọc T tìm hiểu để đi đến kết hôn là do hai bên hoàn toàn tự nguyện, không có ai ép buộc đã đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, nên đây là cuộc hôn nhân hợp pháp, nhưng do trong quá trình chung sốnghai bên bất đồng quan điểm,không tin tưởng nhau mặc dù đã được hai bên gia đình góp ý nhiều lần nhưng vợ chồng vẫn không được cải thiện mà ngày càng mâu thuẫn thêm. Chị H bồng con về nhà ngoại ở, vợ chồng sống ly thân từ tháng 3 năm 2019 cho đến nay hai bên bỏ mặc không còn quan tâm đến nhau nữa. Tại

phiên tòa hôm nay chị Nguyễn Thị H một mực xin được ly hôn vì tình cảm vợ chồng thực sự không còn nữa, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng không thể khắc phục được, nếu kéo dài thì ảnh hưởng đến con cái sau này và công việc của mỗi bên. Hội đồng xét xử xét thấy chị Nguyễn Thị H và anh Cao Ngọc T đã ly thân từ tháng 3/2019 cho đến nay, thời gian sống ly thân đã lâu nhưng hai bên không thể khắc phục được chứng tỏ tình cảm vợ chồng giữa chị Nguyễn Thị H và anh Cao Ngọc T thực sự không còn nữa, mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Nguyễn Thị H xin đượcly hôn anh Cao Ngọc T là có căn cứ phù hợp với các quy định của pháp luật. Vì vậy cần áp dụng khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình để xét xử chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Cao Ngọc T.

[3] Về con chung của vợ chồng: Chị Nguyễn Thị H và anh Cao Ngọc T thừa nhận vợ chồng có một đứa con chung tên là Cao Duy K, sinh ngày 13/5/2017 từ khi vợ chồng sống ly thân đến nay con Cao Duy K sống cùng chị H do con đang còn nhỏ nên nguyện vọng của chị H sau khi ly hôn xin được tiếp tục chăm sóc và nuôi dưỡng. Anh Cao Ngọc T nếu ly hôn cũng có nguyện vọng xin được nuôi con. Hội đồng xét xử thấy nguyện vọng của chị H và anh T là hoàn toàn chính đáng. Hiện anh T không có việc làm ổn định, mặt khác con hiện đang còn nhỏ từ khi vợ chồng sống ly thân con ở cùng chị H và chị H là viên chức Nhà nước dạy trường mầm non và có thu nhập ổn định nên có đủ điều kiện để chăm sóc và nuôi dưỡng con khôn lớn trưởng thành nên Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận nguyện vọng xin được nuôi con của chị Nguyễn Thị H là có căn cứ hợp lý. Vì vậy cần áp dụng các Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình giao conCao Duy K, sinh ngày: 13/5/2017 cho chị Nguyễn Thị H chăm sóc và nuôi dưỡng cho đến khi con khôn lớn, trưởng thành.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng chị Nguyễn Thị H có yêu cầu anh Cao Ngọc T phải đóng góp tiền nuôi con hàng tháng mỗi tháng 2.000.000đ. Hội đồng xét xử thấy yêu cầu của chị H là phù hợp để bảo đảm quyền lợi cho con và nghĩa vụ của cha mẹ sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con phải có trách nhiệm và nghĩa vụ nuôi dưỡng nên cần áp dụng các Điều 107, Điều 110 và Điều 116 luật hôn nhân và gia đình để buộc anh Cao Ngọc T phải có trách nhiệm và nghĩa vụ đóng góp tiền nuôi con hàng tháng mỗi tháng 2.000.000đ (Hai triệu đồng) . Thời gian tính từ tháng 2/2021 cho đến lúc con đủ 18 tuổi. Chị Nguyễn Thị H không được ngăn cản việc đi lại chăm sóc con chung đối với anh Cao Ngọc T, trường hợp cần thiết vì quyền lợi của con anh T có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con .

[4] Về tài sản chung và công nợ chung của vợ chồng: Chị Nguyễn Thị H và anh Cao Ngọc T hai bên đều thừa nhận vợ chồng chưa có tài sản chung và công nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm được khấu trừ số tiền 300.000đ mà chị H đã nộp theo biên lai số 0007957 ngày 09/10/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

Án phí cấp dưỡng nuôi con anh Cao Ngọc T phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn của chịNguyễn Thị H đối với anh Cao Ngọc T.

1.Về quan hệ hôn nhân: Áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử: Chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Cao Ngọc T.

2. Về con chung của vợ chồng: Áp dụng các Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình: Giao con Cao Duy K, sinh ngày: 13/5/2017 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cho đến khi con khôn lớn, trưởng thành

3. Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Áp dụng các Điều 107, Điều 110 và Điều 116 luật hôn nhân và gia đình buộc anh Cao Ngọc T phải có trách nhiệm và nghĩa vụ đóng góp tiền nuôi con Cao Duy K, sinh ngày: 13/5/2017 mỗi tháng 2.000.000đ (Hai triệu đồng) cho đến khi con đủ 18 tuổi. Thời gian tính từ tháng 2/2021.

Chị Nguyễn Thị H không được ngăn cản việc đi lại chăm sóc con chung đối với anh Cao Ngọc T, trường hợp cần thiết vì quyền lợi của con anh Cao Ngọc T có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

4. Về tài sản chung và công nợ chung của vợ chồng: Chị Nguyễn Thị H và anh Cao Ngọc T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

5. Về án phí ly hôn: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền mà chị Nguyễn Thị H đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000đ theo biên lai số: 0007957 ngày 09/10/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình. Như vậy chị Nguyễn Thị H đã nộp đủ khoản án phí.

Án phí cấp dưỡng nuôi con anh Cao Ngọc T phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng)

Án xử công khai sơ thẩm có mặt chị Nguyễn Thị H và anh Cao Ngọc T. Tuyên bố có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày xét xử sơ thẩm (19/01/2021), để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử theo trình tự phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã Ký

Trần Thanh Dần

Nơi nhận:
-TAND tỉnh QB;
-VKSND huyện Tuyên Hóa;
-Chi cục THADS Tuyên Hóa;
-Các đương sự; UBND xã Mai Hóa;
-Lưu Hồ sơ ;Án văn.